

Số: 630 /TCT-PCCS
V/v Vương mắc về xuất hoá đơn

Hà Nội, ngày 6 tháng 2 năm 2007

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương

Thời gian qua, một số Cục Thuế và doanh nghiệp có phản ánh về việc vương mắc đối với việc xử lý hành vi bán hàng hoá, dịch vụ không xuất hoá đơn, kê khai sai thuế suất thuế GTGT trên hoá đơn và hoá đơn trả lại hàng. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Đối với hành vi bán hàng hoá, dịch vụ không xuất hoá đơn:

Tại điểm 1, mục VI, phần B Thông tư số 120/2002/TT-BTC ngày 30/12/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành về in, phát hành, sử dụng, quản lý hoá đơn quy định: “1.1 Tổ chức, cá nhân khi bán, trao đổi hàng hoá, dịch vụ phải lập hoá đơn theo quy định và giao cho khách hàng.

1.2 Thời điểm lập hoá đơn: Hoá đơn phải được lập ngay khi cung cấp hàng hoá, dịch vụ và các khoản thu tiền phát sinh theo quy định.”

Tại điểm 1, mục IV, phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành về thuế GTGT quy định: “Cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế khi bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ chịu thuế GTGT phải sử dụng hoá đơn GTGT...”

Trường hợp doanh nghiệp bán hàng hoá, dịch vụ nhưng không xuất hoá đơn ngay tại thời điểm chuyển giao hàng hoá, cung ứng dịch vụ (do nguyên nhân bên mua chưa trả tiền hoặc hai bên không nắm rõ quy định), sau đó cơ quan thuế kiểm tra phát hiện thì xử lý như sau:

a/ Trường hợp sau khi bán hàng hoá, dịch vụ, mặc dù không xuất hoá đơn nhưng doanh nghiệp bán vẫn kê khai, nộp thuế đối với khoản doanh thu bán hàng này thì bị xử phạt vi phạm theo quy định tại Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 89/2002/NĐ-CP ngày 7/11/2002 của Chính phủ quy định về in, phát hành, sử dụng, quản lý hoá đơn và lập lại hoá đơn làm căn cứ kê khai, nộp thuế.

b/ Trường hợp sau khi bán hàng hoá, dịch vụ, doanh nghiệp bán không xuất hoá đơn và không kê khai, nộp thuế thì xử lý như sau:

- Nếu thời điểm lập hoá đơn cùng năm so với thời điểm bán hàng (chưa đến thời điểm doanh nghiệp phải quyết toán thuế) thì chỉ xác định là hành vi vi

phạm hành chính về hoá đơn, chứng từ và bị xử phạt theo quy định tại Khoản 2, Điều 7 Nghị định số 89/2002/ND-CP nêu trên.

- Nếu thời điểm lập hoá đơn khác năm so với thời điểm bán hàng (đã qua thời điểm doanh nghiệp phải quyết toán thuế) thì xác định là hành vi trốn thuế và bị xử phạt hành chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 41/2004/TT-BTC ngày 18/5/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/NĐ-CP ngày 25/2/2004 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế hoặc chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xử lý hình sự.

c/ Sau khi bên bán hàng đã lập hoá đơn giao cho bên mua hàng, bên mua hàng không được khấu trừ, hoàn thuế GTGT tại hoá đơn này. Số thuế GTGT này được tính vào chi phí hợp lý của năm hiện hành lập hoá đơn.

2/ Ghi sai thuế suất thuế GTGT trên hoá đơn:

a/ Tại điểm 1.10, mục VI, phần B Thông tư số 120/2002/TT-BTC ngày 30/12/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 89/2002/ND-CP ngày 7/11/2002 của Chính phủ về việc in, phát hành, sử dụng, quản lý hoá đơn quy định: *“Trường hợp lập lại hoá đơn: những trường hợp hoá đơn đã xé rời khỏi quyển, sau đó phát hiện sai phải huỷ bỏ thì tổ chức, cá nhân phải lập biên bản có chữ ký xác nhận của bên mua hàng, bên bán hàng, nếu là tổ chức phải có ký xác nhận (đóng dấu) của người đứng đầu tổ chức; bên mua hàng, bên bán hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số hoá đơn huỷ bỏ.”*

Trường hợp doanh nghiệp ghi sai thuế suất thuế GTGT trên hoá đơn thì khi phát hiện, hai bên mua và bán phải lập biên bản có chữ ký xác nhận (đóng dấu) của người đứng đầu hai doanh nghiệp để huỷ hoá đơn cũ sai sót và xuất lại hoá đơn GTGT mới với thuế suất thuế GTGT chính xác thay thế hoá đơn cũ ghi sai thuế suất và thuế GTGT đầu ra do sai thuế suất doanh nghiệp bán phải điều chỉnh vào tờ khai thuế GTGT của tháng xuất hoá đơn mới thay thế hoá đơn cũ bị huỷ bỏ.

b/ Căn cứ quy định tại tiết g1, điểm 1, mục IV, phần B Thông tư số 41/2004/TT-BTC ngày 18/5/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, trường hợp bên bán không tự phát hiện sai thuế suất thuế GTGT mà do cơ quan thuế kiểm tra phát hiện thì bị truy thu, xử phạt vi phạm hành chính đối với số thuế GTGT tăng thêm và không được lập lại hoá đơn.

3/ Hoá đơn trả lại hàng:

Căn cứ quy định tại điểm 5.8, mục IV, phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành về thuế GTGT, trường hợp doanh nghiệp bán hàng hoá, đã xuất hoá đơn cho bên

mua, nhưng sau một thời gian bên mua không chuyển được quyền sở hữu và phải trả lại hàng hoá thì hai bên mua, bán phải lập biên bản khi xuất hàng trả lại cho người bán và doanh nghiệp mua phải xuất hoá đơn trên hoá đơn ghi rõ là hàng trả lại người bán. Hoá đơn này là căn cứ để bên bán, bên mua điều chỉnh doanh số mua, bán, số thuế GTGT đã kê khai.

Trường hợp người mua hàng là đối tượng không có hoá đơn thì hai bên phải lập biên bản ghi rõ số lượng hàng hoá trả lại, giá không có thuế, thuế GTGT, lý do trả lại hàng kèm theo hoá đơn GTGT gửi cho bên bán. Biên bản này được lưu giữ cùng hoá đơn bán hàng làm căn cứ điều chỉnh doanh thu, thuế GTGT.

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (2b)._{qb}



**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
CHỖ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Phạm Duy Khương

09674494